

Bản án số: 09/2024/HS-ST
Ngày 15 - 01 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Ân

2. Ông Lại Hữu Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khắc Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 325/2023/TLST-HS, ngày 11 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 331/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Anh T** (tên gọi khác: T); Giới tính: Nam; Sinh năm: 1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: 302 Lô D Chung cư H, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Nhà không số kê địa chỉ B9/280 Tổ 9, Ấp 2, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Th và bà Phạm Thị Thanh H; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 29/11/2016, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú xử phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 224/2016/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 16/3/2019, thi hành xong việc đóng án phí hình sự sơ thẩm nhưng chưa thi hành xong tiền phạt bổ sung.

Nhân thân:

- Ngày 13/3/2007, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội “Giết người” theo Bản án số 213/2007/HSST. Tòa phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh – Tòa án nhân dân tối cao giữ nguyên bản án sơ thẩm, xử phạt 07 năm tù về tội “Giết người” theo Bản án số 897/2007/HSPT ngày 27/6/2007. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 25/4/2012, đã thi xong án phí hình sự sơ thẩm và phúc thẩm.

- Ngày 14/8/2019, Tòa án nhân dân quận Bình Tân ra Quyết định áp dụng biện

pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” với thời hạn 18 tháng. Chấp hành xong vào ngày 29/11/2020.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2023 cho đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ ngày 20/7/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Bình Chánh phối hợp Công an xã Đ, huyện B tiến hành kiểm tra cư trú nhà không số kế địa chỉ B9/280 Tổ 9, Ấp 2, xã Đ, huyện B. Thời điểm kiểm tra, trong nhà có mặt bị cáo Nguyễn Anh T. Qua kiểm tra, Công an phát hiện dưới nền nhà trong phòng ngủ của bị cáo có 01 (một) hộp giấy màu đen bên trong có 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng được xếp lại theo hình chữ nhật, bên trong chứa chất bột màu trắng. Tất cả được bị cáo khai nhận là ma túy tổng hợp (ma túy đá và ma túy khay) của bị cáo cất giữ để sử dụng. Do đó, lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo, thu giữ, niêm phong vật chứng (chất bột màu trắng trong tờ tiền 1.000 đồng được thu giữ vào trong 01 gói nylon) và đưa bị cáo về trụ sở để làm việc.

Tại Bản kết luận giám định số 8018/KL-KTHS ngày 28/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Tinh thể không màu trong 01 gói nylon (ký hiệu mẫu m₁) qua giám định có khối lượng 0,5462 gam, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine;
- Bột màu trắng trong 01 gói nylon (ký hiệu mẫu m₂) qua giám định có khối lượng 0,2517 gam, là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Anh T khai nhận khai nhận bị cáo cất giữ số ma túy mà Công an thu giữ vào ngày 20/7/2023 là để sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc số ma túy này là do bị cáo mua của một người tên H, cụ thể như sau: Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 17/7/2023, do hết ma túy đá để sử dụng nên bị cáo bắt xe Grab đi đến khu công nghiệp P để tìm người bán ma túy. Khi đi đến bên cạnh địa chỉ số 2 đường 42, phường T, quận B thì bị cáo gặp một người thanh niên tên thường gọi là H. Bị cáo hỏi mua của người này 500.000 đồng ma túy đá, đồng thời bị cáo xin một ít ma túy khay để sử dụng thử, nếu được thì lần sau bị cáo sẽ mua. Người này đồng ý rồi đưa cho bị cáo 01 (một) gói nylon chứa ma túy đá và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng được xếp thành hình chữ nhật bên trong chứa ma túy khay. Bị cáo trả tiền rồi nhận ma túy cất vào túi quần nhỏ phía trước bên phải của bị cáo đang mặc, sau đó bắt xe Grab đi về. Khi về đến nhà thì bị cáo lấy gói nylon chứa ma túy đá và sử dụng, còn ma túy khay thì bị cáo chưa sử dụng. Số ma túy đá này bị cáo đã sử dụng được khoảng 2 đến 3 lần, mỗi lần sử dụng xong thì bị cáo cất giấu ma túy vào trong hộp giấy màu đen để trong phòng ngủ. Đến ngày 20/7/2023 thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra, lập biên bản và đưa bị cáo về làm việc.

Nguyễn Anh T còn khai nhận đã mua ma túy của H nhiều lần và không nhớ rõ số lần cũng như thời gian mua. Lần gần nhất bị cáo mua ma túy của H (không tính

ngày 17/7/2023) là vào ngày 10/7/2023, bị cáo mua 400.000 đồng ma túy đá từ H và đã sử dụng hết. Bị cáo không rõ nơi ở, nhân thân lai lịch của H. Mỗi lần bị cáo mua ma túy từ H thì H thường đeo khẩu trang và đội nón nên bị cáo không rõ đặc điểm nhận dạng của H.

Cáo trạng số 05/CT-VKSBC ngày 07/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Anh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố. Bị cáo thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải. Lời sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 03 (ba) năm đến 4 (bốn) năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy đối với 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu qua giám định có khối lượng 0,5462 gam, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine và 01 gói nylon chứa bột màu trắng qua giám định có khối lượng 0,2517 gam, là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine (tất cả còn lại sau giám định); 01 (một) hộp giấy màu đen; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) quẹt gas; 01 (một) cân điện tử; 01 (một) đoạn ống nhựa, một đầu hàn kín, một đầu cắt nhọn. Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO đã thu giữ; tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

Ngày 20/7/2023, tại nhà không số kế địa chỉ B9/280 Tổ 9, Ấp 2, xã Đ, huyện B, bị cáo Nguyễn Anh T đã có hành vi cất giữ 0,5462 gam, loại Methamphetamine và 0,2517 gam loại Ketamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang.

Căn cứ Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ

quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, qua đó xác định tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Methamphetamine và Ketamine thu giữ của Nguyễn Anh T là: $10,924\% + 1,2585\% = 12,1825\%$ (thuộc trường hợp dưới 100%). Như vậy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Anh T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với hành vi mua ma túy để sử dụng nhiều lần trước đó do chỉ có lời khai của bị cáo, không có chứng cứ nào khác để chứng minh nên không buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Tuy nhiên, bị cáo có 01 tiền án về tội “mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích, bị cáo có nhân thân xấu có 01 bản án về tội giết người và 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Đối với người bán ma túy cho bị cáo tên “Hùng” (không rõ lai lịch), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh tiếp tục truy tìm, xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu qua giám định có khối lượng 0,5462 gam, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine và 01 gói nylon chứa bột màu trắng qua giám định có khối lượng 0,2517 gam, là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine (còn lại sau giám định); 01 (một) hộp giấy màu đen; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) que gạt; 01 (một) cân điện tử; 01 (một) đoạn ống nhựa, một đầu hàn kín, một đầu cắt nhọn: Đây là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng: Xét thấy cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước đối với số tiền này do liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO có số Imei 1: 867226055318334, Imei 2: 867226055318326 cùng 01 sim có số thuê bao 0908335249 không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng cần giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T: 04 (bốn) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất

ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2023.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được dán kín, bên ngoài chữ ký ghi tên Nguyễn Anh T (đương sự), người chứng kiến, Điều tra viên, Thiếu tá Nguyễn Thanh B (Phó trưởng công an xã) và hình dấu của Công an xã Đ, huyện B, bên trong là ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) hộp giấy màu đen; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) quẹt gas; 01 (một) cân điện tử; 01 (một) đoạn ống nhựa, một đầu hàn kín, một đầu cắt nhọn.

2.2. Tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng.

2.3. Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO cùng 01 sim nhưng cần giữ lại để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng trên đang giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao, nhận tang tài vật số 2024/64 ngày 08/12/2023 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh).

3. Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Anh T chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo Nguyễn Anh T có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Bị cáo; đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh;
- Lưu: Vp, Hồ sơ vụ án (TP. Thu).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)



Đinh Thị Hoài Thu